

Số: **1247**/SGDĐT-VP
V/v hướng dẫn việc triển khai
nhiệm vụ CNTT năm học 2017-2018

Ninh Bình, ngày **16** tháng 10 năm 2017

Kính gửi:

- Trưởng phòng GD&ĐT các huyện, thành phố;
- Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc Sở;
- Trưởng các phòng của Sở GD&ĐT.

Căn cứ Công văn số 4116/BGDĐT-CNTT ngày 08/9/2017 của Bộ GD&ĐT về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ công nghệ thông tin (CNTT) năm học 2017-2018, Sở GD&ĐT hướng dẫn việc triển khai nhiệm vụ CNTT năm học 2017-2018 như sau:

I. NHIỆM VỤ CHUNG

1. Xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện nhiệm vụ CNTT và truyền thông trong quản lý, dạy và học năm học 2017-2018.

2. Tiếp tục đẩy mạnh việc quán triệt, phổ biến các văn bản quy phạm pháp luật về CNTT đến toàn thể cán bộ, công chức, viên chức, giáo viên của đơn vị (*Danh mục các văn bản có trong phụ lục II của Công văn số 4116/BGDĐT-CNTT ngày 08/9/2017 của Bộ GD&ĐT đính kèm văn bản này*).

3. Phân công cán bộ phụ trách CNTT trong đó có một đồng chí lãnh đạo (lãnh đạo Sở; lãnh đạo phòng GD&ĐT các huyện, thành phố; Ban giám hiệu các nhà trường) và chuyên viên hoặc nhân viên hoặc giáo viên kiêm nhiệm có trình độ CNTT làm đầu mối, theo dõi, phụ trách CNTT tại đơn vị.

4. Tích cực triển khai hệ thống quản lý hành chính điện tử (e-office) - theo quy định tại Nghị quyết 36a/NQ-CP của Chính phủ về Chính phủ điện tử.

5. Tiếp tục cập nhật thông tin thường xuyên trên trang thông tin điện tử (website) và thư điện tử (email) trong ngành GD&ĐT theo Thông tư số 53/2012/TT-BGDĐT ngày 20/12/2012 của Bộ GD&ĐT. Tăng cường cung cấp các dịch vụ công trực tuyến qua mạng.

6. Tiếp tục triển khai hiệu quả phần mềm quản lý trường học trực tuyến. Tăng cường sử dụng sổ điện tử trong nhà trường.

7. Phổ biến, hướng dẫn giáo viên, học sinh các nhà trường khai thác kho bài giảng e-Learning tại địa chỉ <http://elearning.moet.edu.vn>; tăng cường sử dụng trang “Trường học kết nối” của Bộ GD&ĐT; ứng dụng CNTT đổi mới phương pháp dạy và học theo hướng tích hợp CNTT vào từng môn học.

8. Tổ chức bồi dưỡng kỹ năng CNTT giáo viên và cán bộ quản lý - theo quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 11/3/2014 của Bộ Thông tin và Truyền thông; Kỹ năng bảo đảm an toàn, an ninh thông tin; Kỹ năng khai thác sử dụng hiệu quả các phần mềm quản lý trong nhà trường; Kỹ năng sử dụng

phần mềm trình chiếu, phần mềm hỗ trợ soạn bài giảng tương tác, ... ; Kỹ năng xây dựng bài giảng e-Learning; Kỹ năng tìm kiếm trên Internet.

9. Tăng cường tổ chức tập huấn trực tuyến qua mạng tại địa chỉ <http://taphuan.moet.edu.vn>; họp trực tuyến tại địa chỉ <http://hop.edu.net.vn> do Bộ GD&ĐT cung cấp hoặc qua hệ thống camera của đơn vị; cung cấp trước tài liệu tập huấn, hội thảo qua mạng.

10. Tăng cường sử dụng các phần mềm tự do mã nguồn mở vào dạy môn Tin học tại các nhà trường (*danh sách các phần mềm ban hành theo Thông tư 08/2010/TT-BGDĐT ngày 01/3/2010 của Bộ GD&ĐT*).

11. Tăng cường tham mưu đầu tư, nâng cấp hạ tầng về CNTT tại đơn vị; huy động nguồn lực xã hội hóa; phối hợp có hiệu quả việc đầu tư với thuê dịch vụ CNTT (*quy định tại Quyết định số 80/2015/QĐ-TTg ngày 30/12/2014 của Thủ tướng Chính phủ*); ứng dụng trường học điện tử, lớp học điện tử ở những đơn vị có điều kiện (*Tham khảo phụ lục I của Công văn số 4116/BGDĐT-CNTT ngày 08/9/2017 của Bộ GD&ĐT đính kèm văn bản này*).

12. Tăng cường các biện pháp đảm bảo an toàn, an ninh đối với các hệ thống CNTT (phần cứng, phần mềm, website...). Thường xuyên rà soát, khắc phục các nguy cơ mất an toàn, an ninh thông tin. Đẩy mạnh tuyên truyền tới toàn thể cán bộ, giáo viên và học sinh kỹ năng nhận biết, phòng tránh các nguy cơ mất an toàn thông tin đối với các thiết bị CNTT cá nhân như điện thoại thông minh, máy tính, máy tính bảng.

13. Không cho phép các tổ chức, cá nhân và doanh nghiệp sở hữu và khai thác tài sản dữ liệu giáo dục vào bất kỳ mục đích nào khi chưa được phép của cơ quan quản lý.

II. NHIỆM VỤ CỤ THỂ

1. Sở Giáo dục và Đào tạo

a) Văn phòng Sở

Chủ trì tham mưu với lãnh đạo Sở triển khai ứng dụng CNTT và Truyền thông trong ngành theo hướng dẫn của Bộ GD&ĐT, của UBND tỉnh.

Tiếp tục phối hợp với đơn vị cung cấp dịch vụ đảm bảo an toàn thông tin đối với hệ thống website và hệ thống e-mail của ngành.

Tham mưu với lãnh đạo Sở tăng cường việc đăng tải các dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 trên website của Sở.

Tiếp tục tham mưu triển khai phần mềm tra cứu bằng tốt nghiệp trực tuyến trên website của Sở GD&ĐT.

Làm đầu mối phối hợp với các công ty viễn thông trên địa bàn tỉnh lắp đặt, nâng cấp kết nối Internet băng thông rộng (theo hướng miễn phí hoặc giảm giá đặc biệt) đối với các đơn vị; cán bộ, giáo viên trong ngành giáo dục.

Quản trị hệ thống website và hệ thống e-mail của Sở, của ngành; Quản trị hạ tầng mạng; Quản trị phần mềm quản lý văn bản và điều hành của cơ quan Sở GD&ĐT.

Xây dựng tiêu chí, theo dõi đánh giá thi đua việc triển khai ứng dụng CNTT đối với các cơ sở giáo dục trong ngành.

b) Các phòng của Sở

Chỉ đạo triển khai đồng bộ phần mềm quản lý trường học từ mầm non, phổ thông và giáo dục thường xuyên.

Chỉ đạo các cơ sở giáo dục tiếp tục đẩy mạnh sử dụng, khai thác có hiệu quả các phần mềm đã được Bộ GD&ĐT cung cấp dùng thống nhất trên toàn quốc: phần mềm phổ cập giáo dục - chống mù chữ tại địa chỉ <http://pcgd.moet.gov.vn>; phần mềm thống kê chất lượng giáo dục tiểu học, cung cấp tại <http://eqms.eos.edu.vn>; phần mềm thống kê số liệu quản lý giáo dục tại địa chỉ <http://thongke.moet.gov.vn>; cổng thông tin thi và tuyển sinh: <http://www.thituyensinh.vn>.

Tăng cường khai thác, sử dụng phần mềm quản lý văn bản và điều hành.

Tham mưu với lãnh đạo tăng cường việc triển khai các dịch vụ công trực tuyến lên mức độ 3, 4 trên website của Sở.

Phối hợp với Văn phòng chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra việc triển khai ứng dụng CNTT đối với các cơ sở giáo dục.

c) Phòng Kế hoạch - Tài chính

Phối hợp với các phòng ban xây dựng kế hoạch, tham mưu với lãnh đạo Sở bố trí kinh phí cho việc triển khai các nhiệm vụ về CNTT của ngành.

2. Trung tâm Tin học - Ngoại ngữ và Hướng nghiệp tỉnh

Quản trị các tài khoản, theo dõi, hướng dẫn về mặt kỹ thuật cho các cơ sở giáo dục trong tỉnh triển khai hệ thống quản lý trực tuyến kết quả học tập của học sinh, đồng thời báo cáo kết quả triển khai về Sở GD&ĐT - qua Văn phòng Sở, thời gian trước ngày 25 hằng tháng.

Xây dựng, triển khai chương trình đào tạo, bồi dưỡng, cấp chứng chỉ Tin học đáp ứng nhu cầu tuyển dụng, sử dụng cán bộ công chức, viên chức trong Ngành GD&ĐT và trên địa bàn Tỉnh; dạy nghề về Tin học cho học sinh phổ thông trong đó có lồng ghép việc sử dụng các phần mềm mã nguồn mở. Nội dung - theo quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 11/3/2014 của Bộ Thông tin và Truyền thông, Thông tư liên tịch số 17/2016/TTLT-BGDĐT-BTTTT ngày 21/6/2016 giữa Bộ GD&ĐT và Bộ Thông tin và Truyền thông.

Chuyển giao những công nghệ mới theo chỉ đạo của Sở GD&ĐT đến các cơ sở giáo dục trong ngành.

Thực hiện các công việc khác về CNTT theo sự chỉ đạo của Sở GD&ĐT.

3. Phòng GD&ĐT các huyện, thành phố

Chỉ đạo các đơn vị trực thuộc thực hiện tốt các nội dung đã nêu trong phần “Nhiệm vụ chung” của hướng dẫn này.

Chỉ đạo các cơ sở giáo dục tiếp tục đẩy mạnh sử dụng, khai thác có hiệu quả các phần mềm đã được Bộ GD&ĐT cung cấp dùng thống nhất trên toàn quốc: phần mềm phổ cập giáo dục - chống mù chữ tại địa chỉ <http://pcgd.moet.gov.vn>; phần mềm thống kê chất lượng giáo dục tiểu học, cung cấp tại <http://eqms.eos.edu.vn>; phần mềm thống kê số liệu quản lý giáo dục tại địa chỉ <http://thongke.moet.gov.vn>; phần mềm thống kê số liệu quản lý giáo dục.

Tích cực tham mưu với các cấp có thẩm quyền tăng cường đầu tư bổ sung, nâng cấp hạ tầng về CNTT cho các đơn vị trực thuộc như: hệ thống máy tính, máy chiếu, camera giám sát, ...

4. Các đơn vị trực thuộc Sở GD&ĐT

Thực hiện tốt các nội dung đã nêu trong phần “Nhiệm vụ chung” của hướng dẫn này.

Tăng cường cập nhật dữ liệu cho website và hệ thống quản lý trực tuyến kết quả học tập của học sinh hằng tuần.

Hướng dẫn học sinh (đặc biệt là học sinh lớp 12) truy cập và khai thác thông tin trên cổng thông tin thi và tuyển sinh của Bộ GD&ĐT.

Hướng dẫn giáo viên, cán bộ quản lý và học sinh thường xuyên truy cập cổng thông tin của Bộ tại địa chỉ <http://moet.gov.vn> và trang thông tin điện tử của Cục CNTT <http://e-ict.gov.vn> để cập nhật tin tức GD&ĐT và tài nguyên liên quan đến triển khai ứng dụng CNTT toàn ngành.

Quan tâm đầu tư bổ sung, nâng cấp hạ tầng về CNTT như: hệ thống máy tính, máy chiếu, camera giám sát, ...

III. CHẾ ĐỘ BÁO CÁO

Các cơ sở giáo dục trong tỉnh thực hiện nghiêm túc chế độ báo cáo về Sở GD&ĐT (qua Văn phòng Sở), bao gồm: báo cáo sơ kết học kỳ 1: **trước ngày 15/1/2018**; báo cáo tổng kết năm học: **trước ngày 25/5/2018** (các báo cáo sơ kết, tổng kết theo Phụ lục đính kèm).

Trong quá trình thực hiện, các đơn vị cần phối hợp chặt chẽ với Văn phòng Sở trong công tác chỉ đạo và chuyển giao công nghệ. Nếu có khó khăn, vướng mắc cần báo cáo về Sở GD&ĐT điện thoại 098.999.4789; e-mail: mhthiet@ninhbinh.edu.vn và phongcntt.soninhbinh@moet.edu.vn để có biện pháp giải quyết kịp thời.

(Gửi kèm bản chụp Công văn số 4116/BGDĐT-CNTT ngày 08/9/2017 của Bộ GD&ĐT).

Nơi nhận:

- Như kính gửi (qua website);
- Lãnh đạo Sở;
- Cục CNTT - Bộ GD&ĐT;
- Lưu: VT, VP. THI/8.

**KT.GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Phạm Thanh Toàn

Phụ lục

.....
ĐƠN VỊ

BÁO CÁO THỰC TRẠNG ĐẦU TƯ VÀ ỨNG DỤNG CNTT TRONG GIÁO DỤC

TT	Chỉ tiêu điều tra	Mẫu giáo, MN	Tiểu học	THCS	THPT	GDTX	Phòng GD&ĐT
1	Qui mô						
1.1	Tổng số đơn vị						
1.2	Tổng số cán bộ, giáo viên						
1.3	Tổng số học sinh						X
2	Tổ chức, nguồn nhân lực						
2.1	Số đơn vị có bộ phận, cán bộ phụ trách CNTT						
2.2	Tổng số giáo viên dạy môn Tin học	X					X
2.3	Tổng số cán bộ, giáo viên đã tham gia các lớp bồi dưỡng về kỹ năng sử dụng CNTT theo chuẩn kỹ năng cơ bản của Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 11/3/2014 của Bộ TT&TT						
2.4	Tổng số cán bộ, giáo viên đã tham gia các lớp bồi dưỡng về công nghệ soạn bài giảng e-Learning						X
3	Hạ tầng, thiết bị						
3.1	Tổng số máy tính dùng cho dạy học						X
3.2	Tổng số máy tính dùng cho hành chính, văn phòng						
3.3	Tổng số máy in						
3.4	Tổng số máy chiếu						
3.5	Tổng số bảng thông minh, bảng tương tác						X
3.6	Số đơn vị đã kết nối Internet cáp quang						
3.7	Tổng số đơn vị có mạng LAN						
3.8	Số đơn vị có phòng họp trực tuyến						
4	Dịch vụ công trực tuyến						
4.1	Số dịch vụ công mức độ 2 đã triển	X	X	X	X	X	

TT	Chỉ tiêu điều tra	Mẫu giáo, MN	Tiểu học	THCS	THPT	GDTX	Phòng GD&ĐT
	khai						
4.2	Số dịch vụ công mức độ 3 đã triển khai	x	x	x	x	x	
4.3	Số dịch vụ công mức độ 4 đã triển khai	x	x	x	x	x	
5	Ứng dụng CNTT trong quản lý, điều hành						
5.1	Số đơn vị dùng phần mềm quản lý văn phòng, quản lý văn bản trực tuyến (e-office)						
5.2	Số đơn vị dùng phần mềm quản lý học sinh						x
5.2.1	Trong đó: số đơn vị dùng phần mềm quản lý học sinh trực tuyến						x
5.2.2	Số trường cho phép sử dụng sổ điểm điện tử thay sổ giấy						
5.3	Số đơn vị dùng phần mềm quản lý nhân sự						
5.4	Số đơn vị dùng phần mềm quản lý thư viện	x					x
5.5	Số đơn vị dùng phần mềm quản lý thiết bị, tài sản						
5.6	Số đơn vị dùng phần mềm quản lý kế toán						
5.7	Số cuộc họp qua mạng đã được tổ chức trong năm học 2015-2016	x	x	x	x	x	
5.8	Số lớp tập huấn chuyên môn qua mạng đã được tổ chức trong năm học 2015-2016	x	x	x	x	x	
5.9	Số đơn vị đã có website						
5.10	Số đơn vị đã được cấp email quản lý (với tên miền riêng có dạng @*.edu.vn)						
5.11	Số cán bộ, giáo viên đã được cấp email (với tên miền riêng có dạng @*.edu.vn)						
6	Ứng dụng CNTT dạy học						

TT	Chỉ tiêu điều tra	Mẫu giáo, MN	Tiêu học	THCS	THPT	GDTX	Phòng GD&ĐT
6.1	Số giáo viên có thể sử dụng ứng dụng CNTT cơ bản để hỗ trợ dạy học (dùng phần mềm trình chiếu, soạn thảo văn bản, khai thác Internet, ..)						X
6.2	Số giáo viên có thể sử dụng thành thạo các công cụ e-Learning soạn bài giảng như Adobe Presenter, i-Spring và Articulate,...						X
6.3	Số lượng bài giảng e-Learning mà các đơn vị đã tập hợp có phân loại, chọn lọc						
7	Thuê dịch vụ CNTT						
7.1	Số lượng dịch vụ CNTT được thuê (theo Quyết định số 80/2014/Đ-TTg ngày 30/12/2014 của Thủ tướng Chính phủ quy định thí điểm về thuê dịch vụ công nghệ thông tin trong cơ quan nhà nước)						
8	Phần mềm mã nguồn mở						
8.1	Số cán bộ, giáo viên được bồi dưỡng sử dụng phần mềm nguồn mở						
8.2	Số lượng website trong ngành được xây dựng trên nền phần mềm nguồn mở						

....., ngày tháng năm 2018

NGƯỜI LẬP BÁO CÁO
(ký, ghi rõ họ tên)

LÃNH ĐẠO ĐƠN VỊ
(ký, đóng dấu)